

Họ và tên: _____

Lớp: _____ Ngày _____



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

PHIẾU ÔN TOÁN TUẦN 07



Phần 1 . Trắc nghiệm

Nội dung cần nhớ trong tuần 7:

- Ki-lô-mét vuông. Héc-ta.
- Các đơn vị đo diện tích.

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Số đo “Tám phẩy bốn mươi hai héc-ta” viết là:

- A. 8,42 ha. B. 8,042 ha. C. 8,42 hm. D. 8,042 hm.

Câu 2: Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm để tạo thành phép so sánh đúng là:

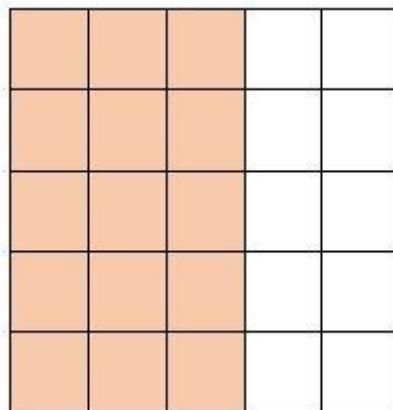
$0,065 \text{ km}^2 \dots 65000 \text{ m}^2$


- A. > B. < C. =

Câu 3: Kết quả của phép tính $44 \text{ ha} + 550 \text{ m}^2$ là:

- A. 44,55 ha. B. 44,055 ha. C. 49,5 ha. D. 49,05 ha.

Câu 4: Một mảnh đất hình vuông được chia thành 25 mảnh đất hình vuông nhỏ. Biết diện tích mảnh đất lớn là 6 ha. Diện tích mảnh đất được tô màu hồng là:



-   A. 3,06 ha. B. 3,6 ha. C. 2,04 ha. D. 2,4 ha.

Câu 5: Kết quả của phép tính $125 \text{ cm}^2 + 30 \text{ cm}^2 = \dots \text{ m}^2$ là:

- A. 0,155. B. 0,0155. C. 0,00155. D. 1,55.

Câu 6: Kết quả của phép tính $6 \text{ km}^2 + 100 \text{ ha} = ? \text{ ha}$ là:

- A. 700. B. 500. C. 600. D. 6100.

Câu 7: Một khu đất có diện tích $10,5 \text{ km}^2$. Diện tích đó tương đương với bao nhiêu héc-ta?

- A. 10,5. B. 100,5 C. 1050. D. 1500

Câu 8: Một khu vườn hình vuông với độ dài cạnh là 8m. Diện tích khu vườn là bao nhiêu mét vuông?

- A. 640. B. 60.4. C. 6.4. D. 64.

PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm

- a) $14 \text{ km} = \dots \text{ m}$
 b) $414 \text{ m} = \dots \text{ dm}$
 c) $37 \text{ dm} = \dots \text{ mm}$

Bài 2: Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

- a, $2 \text{ m}^2 12 \text{ dm}^2 = \dots \text{ dm}^2$
 b, $4 \text{ km}^2 6 \text{ m}^2 = \dots \text{ m}^2$
 c, 25 hm^2 và $5 \text{ dam}^2 = \dots \text{ m}^2$

Bài 3: So sánh

- a, $3 \text{ m}^2 8 \text{ dm}^2$ và 38 dm^2 .
 b, 8900 cm^2 và 89 m^2 .



c, $7 \text{ dm}^2 5 \text{ cm}^2$ và 710 cm^2



Bài 4: Một đội công nhân trong ba ngày sửa được 2015m đường. Ngày thứ nhất đội sửa được 425m đường, ngày thứ hai sửa được gấp 2 lần ngày thứ nhất. Hỏi ngày thứ ba đội đó sửa được bao nhiêu mét đường?

Bài giải:

Bài 5. Trung bình cộng số tuổi của bố, mẹ và Hoa là 31 tuổi. Nếu không tính tuổi bố thì trung bình cộng số tuổi của mẹ và Hoa là 25. Hỏi bố Hoa bao nhiêu tuổi?

Bài giải:





Bài 6. Một cửa hàng buổi sáng bán được tổng $\frac{3}{17}$ số mét vải, buổi chiều bán được nhiều hơn buổi sáng $\frac{1}{34}$ tổng số mét vải. Hỏi số mét vải còn lại chiếm bao nhiêu phần tổng số mét vải của cửa hàng đó?

Bài giải:

.....

.....

.....

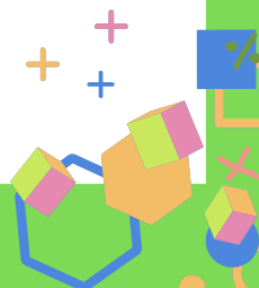
.....

.....

.....

.....

.....



ĐÁP ÁN PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN - TUẦN 7

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
Đáp án	A	C	B	B	B	A	C	D

PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài 1:

a) $14\text{km} = 14000\text{m}$

b) $414\text{m} = 4140\text{dm}$

c) $37\text{dm} = 3700\text{mm}$

Bài 2:

a, $2\text{m}^2\ 12\text{dm}^2$

$$= 200\text{dm}^2 + 12\text{dm}^2$$

$$= 212\ \text{dm}^2$$

b, $4\text{km}^2\ 6\text{m}^2 = 4\ 000\ 000\text{m}^2 + 6\text{m}^2$

$$= 4\ 000\ 006\text{m}^2$$

c, $25\ \text{hm}^2$ và $5\ \text{dam}^2$

$$= 250.500\ \text{m}^2$$

Bài 3:

a, $3\text{m}^2\ 8\text{dm}^2$ và 38dm^2 .

Đổi $3\text{m}^2 = 300\text{dm}^2$

$$3\text{m}^2\ 8\text{dm}^2 = 300\text{dm}^2 + 8\text{dm}^2$$

$$= 308\text{dm}^2$$

Vậy $308\text{dm}^2 > 38\text{dm}^2$

nên $3\text{m}^2\ 8\text{dm}^2 > 38\text{dm}^2$.

b, 8900cm^2 và 89m^2 .

Đổi $8900\text{cm}^2 = 89\text{dm}^2$;

$$89\text{m}^2 = 8900\text{dm}^2$$

Vậy $89\text{dm}^2 < 8900\text{dm}^2$

nên $8900\text{cm}^2 < 89\text{m}^2$.

c, $7\text{dm}^2\ 5\text{cm}^2 < 710\text{cm}^2$

Bài 4:

Ngày thứ hai đội sửa được số mét đường là:

$$425 \times 2 = 850 \text{ (m)}$$

Trong hai ngày đầu đội sửa được số mét đường là:

$$425 + 850 = 1275 \text{ (m)}$$

Ngày thứ ba đội sửa được số mét đường là:

$$2015 - 1275 = 740 \text{ (m)}$$

Đáp số: 740m

Bài 5:

Diện tích căn phòng là:

$$12 \times 6 = 72 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đổi: $72\text{m}^2 = 7\ 200\text{dm}^2$

Diện tích mỗi viên gạch là:

$$3 \times 3 = 9 \text{ (dm}^2\text{)}$$

Bác Nghiêm cần chuẩn bị số viên gạch để lát kín nền căn phòng là:

$$7\,200 : 9 = 800 \text{ (viên gạch)}$$

Đáp số: 800 viên gạch

Bài 6:

Diện tích hình chữ nhật ABCD là: $3 \times 4 = 12\text{dm}^2$

Diện tích tam giác ADM là: $2,2 \times 3 : 2 = 3,3\text{dm}^2$

Độ dài cạnh MB là: $4 - 2,2 = 1,8\text{dm}$

Diện tích tam giác MBN là: $1,8 \times 1 : 2 = 0,9\text{dm}^2$

Diện tích tứ giác MNCD là: $12 - 3,3 - 0,9 = 7,8\text{dm}^2$

S